

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số : 509 /SGD&ĐT-TCCB

Bến Tre, ngày 18 tháng 5 năm 2010

V/v báo cáo kết quả công tác
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thu hút,
đào tạo, sử dụng nhân tài

Kính gửi:

- Các Phòng GD&ĐT huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ kế hoạch Số 94-KH/BTCTW ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Ban Tổ chức Trung ương, về việc báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tình hình thu hút, đào tạo, sử dụng nhân tài trong hệ thống chính trị, nhằm xây dựng Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị và Chiến lược quốc gia về nhân tài trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương IX (khóa X);

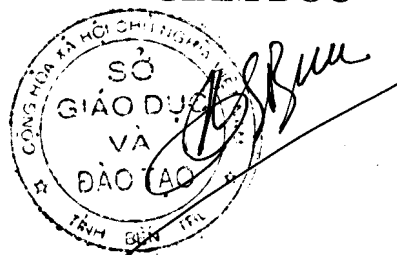
Thực hiện tinh thần công văn Số 2240-CV/BTCTU ngày 07 tháng 5 năm 2010 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bến Tre về việc báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thu hút, đào tạo, sử dụng nhân tài, yêu cầu các phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở báo cáo các nội dung biểu mẫu của công văn Số 2240 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bến Tre **trước ngày 30 tháng 5 năm 2010** (có biểu mẫu kèm theo).

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện tốt nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Bữu

Đơn vị báo cáo: , ngày tháng năm 2010

(Mẫu này dùng cho các địa phương, đơn vị)

BÁO CÁO THỐNG KÊ

Số cán bộ đã tiếp nhận về cơ quan, đơn vị công tác
do chính sách khuyến khích, thu hút của địa phương, đơn vị từ 2006 - 2009

M3

Từ 2006 đến 2009	Tổng số		Trình độ				Đã giao vị trí LĐ, QL	Đã bố trí vào các lĩnh vực				Độ tuổi		Tiếp nhận từ địa phương, đơn vị khác về			
	Nam	Nữ	LLCT		Chuyên môn			Bộ máy đảng, đoàn thể	Bộ máy hành chính nhà nước	Sản xuất KD trong khu vực NN	Nghiên cứu khoa học	Từ 35 trở xuống	Từ 36 đến 45	Từ 46 trở lên	Tổng số	% (so với tổng số đã tiếp nhận)	
			TC	CC	TS	ThS											ĐH
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Năm 2006																	
Năm 2007																	
Năm 2008																	
Năm 2009																	

Đơn vị báo cáo

(Ký tên và đóng dấu)

Đơn vị báo cáo:

(Mẫu này dùng cho các địa phương, đơn vị)

....., ngàythángnăm 2010

BÁO CÁO THỐNG KÊ

M2

Về bố trí sử dụng cán bộ sau đào tạo CCLL chính trị - hành chính
(từ cấp huyện và tương đương trở lên) từ 2006 đến 2009

Từ 2006 đến 2009	Tổng số cán bộ trong hệ thống chính trị được đào tạo CCLL CT-HC	Tổng số cán bộ không nằm trong hệ thống chính trị được đào tạo CCLL CT-HC	Số được đề bạt, bổ nhiệm trong khi đang học		Số được đề bạt, bổ nhiệm sau khi tốt nghiệp		Số bị kỷ luật (từ khiển trách trở lên) sau khi tốt nghiệp		Số được bố trí sang công tác khác			Số giữ nguyên vị trí công tác			Ghi chú
			Tổng số	%	Tổng số	%	Tổng số	%	Phù hợp hơn	Chưa phù hợp	Vi lý do khác	Công tác tốt hơn	Như trước	Chưa tốt	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
Năm 2006															
Năm 2007															
Năm 2008															
Năm 2009															

Đơn vị báo cáo

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 5,7,9: so với tổng số đã tốt nghiệp trong năm
- Cột 2 được hiểu là cán bộ khối đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước;
- Cột 3: được hiểu là cán bộ không thuộc khối đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước;

Đơn vị báo cáo:

(Mẫu này dùng cho các địa phương, đơn vị)

....., ngàythángnăm 2010

BÁO CÁO THỐNG KÊ

M1

Kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ (từ cấp huyện và tương đương trở lên) từ 2006-2009

Các loại hình đào tạo, bồi dưỡng	Năm 2006				Năm 2007				Năm 2008				Năm 2009			
	Tổng số	Cán bộ QL	Cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể	Cán bộ làm công tác QLNN	Tổng số	Cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể	Cán bộ làm công tác QLNN	Cán bộ làm công tác QL	Cán bộ làm công tác QLNN	Tổng số	Cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể	Cán bộ làm công tác QLNN	Cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể	Cán bộ làm công tác QL	Cán bộ làm công tác QLNN	
																Cán bộ làm công tác QL
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
- Đại học chính trị chuyên ngành																
- Cao cấp LLCT-HC hệ tập trung																
- Cao cấp LLCT-HC hệ tại chức																
- Bồi dưỡng nghiệp vụ Xây dựng Đảng (tổ chức, kiểm tra, tuyên giáo, dân vận, văn phòng cấp ủy)																
- Bồi dưỡng nghiệp vụ đoàn thể chính trị																
- Bồi dưỡng về quản lý nhà nước																
- Bồi dưỡng ngoại ngữ																
- Bồi dưỡng tin học																
- Bồi dưỡng Quốc phòng - An ninh																

Đơn vị báo cáo

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 2,6,10,14 là tổng số cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng qua các năm;

- Cột 3 là tất cả cán bộ đi học đã có chức danh lãnh đạo, quản lý từ phó phòng cấp huyện và tương đương trở lên.

- Cột 4,5,8,9,12,13,16,17 bao gồm cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ chưa phải là cán bộ lãnh đạo, quản lý nhưng trong diện quy hoạch; ở đơn vị được hiểu là những cán bộ làm chuyên trách đảng, đoàn thể và quản lý nhà nước; Ở địa phương hiểu là những cán bộ khối đảng, đoàn thể, nhà nước.